

Số: 1854/NQHĐQT-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 23/04/2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (Công ty Vissan);

Căn cứ Biên Bản họp số 02/BBH-HĐQT ngày 23/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2025 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu: 3.181.558.292.051 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 141.539.347.070 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 8.447 tấn
 - Thịt bò: 520 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 20.244 tấn

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 3.335.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 116.000.000.000 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 8.630 tấn
 - Thịt bò: 535 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 21.460 tấn

(Ghi chú: nếu thực tế tiền thuê đất năm 2025 tăng/giảm so với mức 67,9 tỷ đồng thì kế hoạch lợi nhuận sẽ giảm/tăng tương ứng)

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020 - 2024; Phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2025 – 2029 đã được Ban Điều hành cập nhật điều chỉnh làm cơ sở báo cáo ĐHĐCĐTN năm 2025.

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025 làm cơ sở trình ĐHĐCĐTN năm 2025 xem xét thông qua, cụ thể như sau:



1. Phân phối lợi nhuận năm 2024: (ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2024	111.054.889.341
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2024, trong đó :	70.268.005.973
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (9,5%)	10.550.214.487
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	59.191.935.236
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người quản lý)	525.856.250
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2024 (3) = (1) - (2)	40.786.883.368
(4)	Cổ tức năm 2024 (5%/mệnh giá)	40.452.250.000
(5)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (5) = (3) - (4)	334.633.368

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 30% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2025 sẽ quyết định trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2026

- Quỹ thưởng của người quản lý: Căn cứ Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2025 sẽ quyết định trích Quỹ thưởng của người quản lý tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2026

- Cổ tức chia cổ đông: 3%/mệnh giá.

3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế

Điều 4. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 làm cơ sở trình ĐHCĐTN năm 2025 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách; Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1. *Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:*

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	684.000.000	684.000.000

2	Trưởng Ban Kiểm soát	600.000.000	576.000.000
TỔNG CỘNG		1.284.000.000	1.260.000.000

1.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	384.000.000	376.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	144.000.000	144.000.000
TỔNG CỘNG		528.000.000	520.000.000

* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

2. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2025, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

2.1. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Quỹ lương Kế hoạch năm 2025
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	564.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	492.000.000



2.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

- Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách) : 312.000.000 đồng

- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách) : 120.000.000 đồng

Điều 5. Thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản. Trường hợp không đạt được thỏa thuận ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thương lượng với Công ty kiểm toán được xếp hạng kế tiếp trong danh sách trên đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

Điều 6. Thông qua việc điều chỉnh dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” để lập hồ sơ đề xuất đầu tư trình Sở Tài chính tỉnh Long An thẩm định làm cơ sở trình ĐHCĐTN năm 2025 xem xét thông qua, cụ thể như sau cụ thể:

*** Phân kỳ đầu tư:** phân kỳ dự án thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: từ năm 2025 đến hết 2029, cụ thể:

+ *Giai đoạn năm 2025 – 2026:*

- Xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai, ký hợp đồng thuê đất...
- Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500; Lập, thẩm tra, thẩm định và phê duyệt hồ sơ dự án điều chỉnh.

+ *Giai đoạn năm 2026 – 2027:*

- Lập thiết kế, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình; Xin giấy phép xây dựng.
- Khởi công xây dựng hạng mục chính công trình (Hạ tầng kỹ thuật, nhà xưởng).

+ *Giai đoạn năm 2027 – 2028:*

- Hoàn thành thi công xây dựng các công trình thuộc Dự án;
- Hoàn thành việc cung cấp và lắp đặt thiết bị hệ thống lạnh trung tâm và các thiết bị khác; Dây chuyền giết mổ heo;
- Tổ chức di dời và lắp đặt thiết bị từ nhà máy cũ đến nhà máy mới; Tổ chức nghiệm thu, vận hành chạy thử và đưa công trình vào khai thác.

+ *Năm 2029:* Bàn giao, hoàn trả mặt bằng nhà máy, văn phòng Vissan tại 420 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

- Giai đoạn 2: sau năm 2029 - Đầu tư xây dựng các xưởng giết mổ, chế biến và các công trình phục vụ sản xuất khác trên phần đất dự trữ còn lại của dự án, tùy theo nhu cầu phát triển của thị trường trong tương lai. Công ty sẽ mở rộng các xưởng hiện hữu hoặc đầu tư xây dựng mới phù hợp với sản lượng gia tăng hoặc các sản phẩm mới trong tương lai.

*** Quy mô sản lượng:** Quy mô sản lượng được dự kiến căn cứ theo dự báo tình hình kinh doanh của Công ty hiện nay, cụ thể như sau:

+ *Giai đoạn 1:*

1. Dây chuyền giết mổ heo: công suất 240 con/giờ
2. Di dời 01 dây chuyền giết mổ trâu, bò: công suất 30 con/giờ
3. Xưởng sản xuất lạp xưởng: quy mô 900 tấn/năm
4. Xưởng sản xuất đồ hộp: quy mô 2.650 tấn/năm
5. Xưởng sản xuất xúc xích tiết trùng: quy mô 20.800 tấn/năm
6. Xưởng sản xuất thịt nguội: quy mô 3.400 tấn/năm
7. Xưởng sản xuất giò các loại: quy mô 1.500 tấn/năm
8. Xưởng sản xuất thực phẩm khác: quy mô 5.600 tấn/năm
9. Hệ thống phụ trợ: kho trữ đông, cấp đông, kho mát, xử lý nước thải, rác thải...

+ Giai đoạn 2: Tùy vào nhu cầu phát triển của thị trường trong tương lai.

* **Quy mô về diện tích:** Quy mô diện tích dự kiến được tổng hợp từ yêu cầu của các Xưởng sản xuất theo dự báo tới năm 2035, cụ thể như sau:

+ Diện tích đất xây dựng giai đoạn 1: 14ha (Diện tích toàn dự án: 22,4ha).

+ Tầng cao tối đa: 3 tầng.

+ Diện tích sàn xây dựng công trình: 78.778m².

* **Tổng mức đầu tư:** Tổng mức đầu tư dự kiến cho giai đoạn 1 là 1.558.444.936.417 đồng.

* **Vốn đầu tư và phương án huy động vốn:**

Tổng vốn đầu tư dự kiến: 1.558.444.936.417 đồng (một ngàn năm trăm năm mươi tám tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn, bốn trăm mười bảy đồng) và tương đương 61.501.379 USD (sáu mươi một triệu năm trăm lẻ một ngàn ba trăm bảy mươi chín đô la Mỹ) (tỷ giá 1USD = 25.340 đồng theo Tỷ giá ngoại tệ - ViettinBank ngày 18/03/2025), trong đó:

+ Vốn góp dự kiến của nhà đầu tư chiếm tỷ lệ 40%: 623.377.974.566 đồng (Sáu trăm hai mươi ba tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bốn ngàn, năm trăm sáu mươi sáu đồng) và tương đương 24.600.551 USD (Hai mươi bốn triệu sáu trăm ngàn năm trăm năm mươi một đô la Mỹ) – phương thức huy động vốn bằng tiền

+ Vốn vay huy động dự kiến chiếm tỷ lệ 60%: 935.066.962 đồng (chín trăm sáu mươi lăm tỷ, không trăm sáu mươi sáu ngàn, chín trăm sáu mươi hai đồng) và tương đương 36.900.827 USD (ba mươi sáu triệu chín trăm ngàn tám trăm hai mươi bảy đô la Mỹ)

Điều 6. Thông qua các nội dung liên quan đến công tác nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2029 làm cơ sở trình ĐHCĐTN năm 2025 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là: 05 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm là : 03 thành viên
- Nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS là : 05 năm
- Nhiệm kỳ 2025 - 2029 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ kết thúc tại thời điểm cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2030
- Thông qua Danh sách ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2029 do cổ đông đề cử:

+ Danh sách ứng cử thành viên HĐQT:

1. Ông Trương Hồng Phong
2. Ông Nguyễn Quốc Trung
3. Ông Lê Minh Tuấn
4. Ông Trương Hải Hưng
5. Ông Phan Văn Phúc

+ Danh sách ứng cử thành viên BKS:

1. Bà Trịnh Thị Vân Anh
2. Bà Đỗ Thị Thu Nga
3. Ông Trương Việt Tiến



Điều 8. Thông qua văn kiện, tài liệu phục vụ cho cuộc họp ĐHCĐTN năm 2025.

Điều 9. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9 ;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TKHĐQT.



Nguyễn Phúc Khoa